

Số: /NQ-HĐND

Đồng Tháp, ngày 09 tháng 12 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Phê chuẩn dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 và phân bổ
ngân sách cấp Tỉnh năm 2022 của tỉnh Đồng Tháp**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ BA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 30/2021/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2022;

Thực hiện Quyết định số 2047/QĐ-TTg ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Xét Tờ trình số 105/TTr-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về phương án phân bổ ngân sách nhà nước năm 2022; Báo cáo thẩm tra số 377/BC-HĐND ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân Tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn dự toán ngân sách nhà nước năm 2022

1. Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 6.819 tỷ đồng (lấy tròn), bao gồm:

a) Thu nội địa: 6.709 tỷ đồng.

b) Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 110 tỷ đồng.

2. Thu ngân sách địa phương: 14.054 tỷ đồng (lấy tròn), bao gồm:

a) Thu điều tiết ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp: 5.810 tỷ đồng.

b) Thu bổ sung từ ngân sách trung ương: 8.017 tỷ đồng, bao gồm: (1) Bổ sung cân đối ngân sách: 6.804 tỷ đồng; (2) Bổ sung có mục tiêu: 1.213 tỷ đồng, bao gồm: Mục tiêu, nhiệm vụ quan trọng vốn đầu tư phát triển: 1.127 tỷ đồng; mục tiêu, nhiệm vụ khác vốn sự nghiệp: 86 tỷ đồng.

c) Thu chuyển nguồn năm trước sang: 179 tỷ đồng.

d) Thu vay từ nguồn Chính phủ vay về cho vay lại: 48 tỷ đồng.

3. Dự toán chi ngân sách địa phương: Tổng chi ngân sách địa phương: 14.054 tỷ đồng (lấy tròn), bao gồm:

a) Chi đầu tư phát triển (*phần chi cân đối ngân sách địa phương*): 3.375 tỷ đồng, bao gồm:

Chi xây dựng cơ bản tập trung: 1.036 tỷ đồng;

Chi đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất: 800 tỷ đồng;

Chi đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết: 1.500 tỷ đồng;

Chi đầu tư từ nguồn thu cổ phần hóa, thoái vốn doanh nghiệp nhà nước của địa phương quản lý: 39 tỷ đồng.

b) Chi thường xuyên: 9.141 tỷ đồng, bao gồm:

Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề: 4.090 tỷ đồng;

Chi sự nghiệp khoa học công nghệ: 31 tỷ đồng;

Các khoản chi thường xuyên còn lại: 5.019 tỷ đồng.

c) Chi bổ sung Quỹ Dự trữ Tài chính: 02 tỷ đồng.

d) Dự phòng ngân sách: 273 tỷ đồng.

đ Chi trả lãi tiền ngân sách cấp tỉnh vay: 02 tỷ đồng.

e) Chi từ nguồn ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu: 1.213 tỷ đồng, bao gồm: Mục tiêu nhiệm vụ quan trọng khác vốn đầu tư phát triển: 1.127 tỷ đồng; mục tiêu nhiệm vụ quan trọng khác vốn sự nghiệp: 86 tỷ đồng.

g) Chi đầu tư từ nguồn vốn Chính phủ vay về cho vay lại: 48 tỷ đồng.

Điều 2. Phê chuẩn phân bổ dự toán ngân sách cấp Tỉnh năm 2022

1. Tổng thu ngân sách cấp Tỉnh: 11.735 tỷ đồng (lấy tròn), bao gồm:

a) Thu ngân sách cấp Tỉnh hưởng theo phân cấp: 3.490 tỷ đồng.

b) Thu bổ sung từ ngân sách trung ương: 8.017 tỷ đồng.

c) Thu chuyển nguồn năm trước sang: 179 tỷ đồng.

d) Thu vay từ nguồn Chính phủ vay về cho vay lại: 48 tỷ đồng.

2. Tổng chi ngân sách cấp Tỉnh: 11.735 tỷ đồng (lấy tròn), bao gồm:

a) Chi đầu tư phát triển (*phần chi cân đối ngân sách cấp tỉnh*): 2.170 tỷ đồng, bao gồm:

Chi xây dựng cơ bản tập trung: 531 tỷ đồng;

Chi bổ sung Quỹ Phát triển đất từ nguồn thu tiền sử dụng đất: 100 tỷ đồng;

Chi đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết: 1.500 tỷ đồng;

Chi đầu tư từ nguồn thu cổ phần hóa, thoái vốn doanh nghiệp nhà nước của địa phương quản lý: 39 tỷ đồng.

b) Chi thường xuyên: 3.100 tỷ đồng, bao gồm:

Chi sự nghiệp giáo dục- đào tạo và dạy nghề: 954 tỷ đồng;

Chi sự nghiệp khoa học công nghệ: 31 tỷ đồng;

Các khoản chi thường xuyên còn lại: 2.115 tỷ đồng;

c) Chi bổ sung Quỹ Dự trữ tài chính: 02 tỷ đồng.

d) Dự phòng ngân sách cấp Tỉnh: 135 tỷ đồng.

đ) Chi trả lãi tiền vay: 02 tỷ đồng.

e) Chi từ nguồn ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu: 1.213 tỷ đồng, bao gồm: Mục tiêu nhiệm vụ quan trọng khác vốn đầu tư phát triển: 1.127 tỷ đồng; mục tiêu nhiệm vụ quan trọng khác vốn sự nghiệp: 86 tỷ đồng.

g) Chi đầu tư từ nguồn vốn Chính phủ vay về cho vay lại: 48 tỷ đồng.

h) Chi bổ sung cho ngân sách huyện, thành phố: 5.064 tỷ đồng, bao gồm:

Bổ sung cân đối ngân sách: 4.746 tỷ đồng;

Bổ sung có mục tiêu: 318 tỷ đồng.

(Chi tiết tại các phụ lục đính kèm)

Điều 3. Các giải pháp thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2022

1. Công khai, minh bạch trong quản lý, điều hành ngân sách các cấp.

2. Theo dõi sát tình hình hoạt động của doanh nghiệp, kịp thời xử lý các vướng mắc phát sinh, tạo thuận lợi cho các thành phần kinh tế phát triển.

3. Chủ động phối hợp chặt chẽ với các ngành, các cấp để tháo gỡ kịp thời những khó khăn của nhà đầu tư trong lĩnh vực giá đất, giúp nhà đầu tư sớm triển khai các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

4. Phối hợp trong tháo gỡ khó khăn lĩnh vực đầu tư phát triển từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân, sớm phát huy hiệu quả công trình. Đẩy nhanh công tác quyết toán vốn đầu tư, kiên quyết chế tài các chủ đầu tư chậm thực hiện công tác này.

5. Chủ động dự báo và phân tích các yếu tố tác động đến công tác thu ngân sách nhà nước để tham mưu các cấp lãnh đạo phương án điều hành ngân sách phù hợp.

6. Phối hợp chặt chẽ với các ngành, các cấp kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện quy định theo Luật Quản lý giá đối với những mặt hàng thuộc nhà nước định giá, mặt hàng thực hiện bình ổn giá, những mặt hàng thiết yếu cho sản xuất và đời sống.

Điều 4. Giao Ủy ban nhân dân Tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này. Trường hợp có biến động lớn về thu, chi ngân sách nhà nước, Ủy ban nhân dân Tỉnh xây dựng phương án điều chỉnh, trình Hội đồng nhân dân Tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân Tỉnh quyết định theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước.

Điều 5. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp Khoá X, Kỳ họp thứ ba thông qua vào ngày 09 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính, KH&ĐT, KTNN Khu vực IX;
- TT/TU, UBND, UBMTTQVN Tỉnh;
- Đoàn ĐBQH Tỉnh;
- Các sở, ban, ngành Tỉnh;
- TT/HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Công báo Tỉnh;
- Lưu: VT, KT-NS.

CHỦ TỊCH

Phan Văn Thắng